TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 170/2024/QĐST-HNGĐ	*Cầu Kè, ngày 05 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 236/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đào Phong K, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1995. Địa chỉ: Ấp D, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Phong K và chị Nguyễn Thị Ngọc A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Đào Phong K và chị Nguyễn Thị Ngọc A thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Đào Phong K và chị Nguyễn Thị Ngọc A thống nhất con chung tên Đào Thiên B, sinh ngày 18/4/2021 do chị Nguyễn Thị Ngọc A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Anh Đào Phong K tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung tên Đào Thiên B, sinh ngày 18/4/2021 mỗi tháng là 1.800.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Thời gian cấp dưỡng nuôi con được tính từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con.

Về chia tài sản: Anh Đào Phong K và chị Nguyễn Thị Ngọc A thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Đào Phong K và chị Nguyễn Thị Ngọc A khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Đào Phong K tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0008708 ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh; Anh Đào Phong K được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Anh Đào Phong K tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- UBND xã Vĩnh Hựu,
huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Mỹ Ai